

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 06NS/QNS/2025

Thực phẩm bổ sung
SỮA ĐẬU NÀNH
FAMI GO
VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

2025



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 06NS/QNS/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616

Fax: 0255 3822843

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

II. Thông tin về sản phẩm: Thực phẩm bổ sung

1. Tên sản phẩm: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

2. Thành phần:

- Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước, đường, dầu đậu nành, bột đậu đỏ (0,5%), bột nếp cẩm (0,2%), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, bột sữa dừa, muối ăn, chất ổn định (407, 418, 500(ii)), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).
- Có chứa đậu nành, dừa.
- Sử dụng đậu nành hạt chọn lọc, không biến đổi gen (Non-GMO).
- Không sử dụng chất bảo quản.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 06 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì sản phẩm.

Ngày sản xuất (NSX): 06 tháng trước HSD.

2059
NG T
PH
Ư
QUANG
NG NG

10/10/25

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp/bịch ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích thực: 200 ml/hộp (bịch), 1 lít/hộp.
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ).

4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của: Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại các Nhà máy:

- Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (ký hiệu A) - Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh (ký hiệu B) - Đường TS5, KCN Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (ký hiệu C) - Số 15, đường số 31, KCN VSIP II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Các nhà máy sản xuất của Vinasoy đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Thông tư của các Bộ, ngành:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn Quốc gia số:

- TCVN 12443:2018- Sữa đậu nành.

4. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 06:2025/NS-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 02 năm 2025.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đoàn Thành Dàng

VỊ ĐẬU ĐỎ NÉP CẨM



HSD / EXP



GO

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

Tim hiểu thêm



VỊ ĐẬU ĐỎ NÉP CẨM



**BẢO VỆ CÁC
DƯỠNG CHẤT
BÊN TRONG
BẢO BÌ
HỘP GIẤY**

Hộp giấy bạn đang cầm trên tay được sản xuất từ các nguyên liệu an toàn giúp bảo vệ Sữa đậu nành bên trong không bị tác động bởi các vi sinh vật và ngăn cản các yếu tố bên ngoài như không khí, ánh sáng xâm nhập vào mà không cần thêm bất kỳ chất bảo quản nào.

Thành phần: Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước, đường, dầu đậu nành, bột đậu đỏ (0,5%), bột nếp cẩm (0,2%), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, bột sữa dừa, muối ăn, chất ổn định (407, 418, 5000ii), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).
Cà chua đậu nành, dừa.



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật



GO

**100%
ĐAM THỰC VẬT**

**CHO BỮA SÁNG
ĐỦ CHẤT**

BỘT BÉO VITAMIN

Sữa Đậu Nành
Fami GO

VỊ ĐẬU ĐỎ NÉP CẨM

Thực phẩm bổ sung
Thể tích thực: 200 ml



VỊ ĐẬU ĐỎ NÉP CẨM



HSD / EXP



**GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH
TRONG 100 ml (*)**

Năng lượng	80 kcal	Vitamin B1	280 mcg
Chất đạm	3,2 g	Vitamin B2	150 mcg
Chất béo	3,2 g	Vitamin B6	200 mcg
Cholesterol	0 mg	Biotin	5 mcg
Carbohydrat	9,3 g	Vitamin D3	42 IU
Đường tổng số	8,5 g	Kẽm	917 mcg
Natri	40 mg		

NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH

- Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.
- Nên dùng 2 hộp mỗi ngày.
- Sản phẩm cho 1 lần sử dụng. Bảo quản nơi khô mát.
- HSD: Xem trên hộp. NSX: 06 tháng trước HSD.
- Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Thành phần dinh dưỡng có thể bị lỏng hoặc có béo trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2023 - Ngành Sữa Đậu Nành.

(**) Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn.

Sản phẩm của:
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
www.vinasoy.com Hotline: 1800 6020

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

Tim hiểu thêm



VỊ ĐẬU ĐỎ NÉP CẨM

Hạng mục: Bao bì brik Fami GO AOP7 - Vị đậu đỏ nếp cẩm
Ngày thực hiện: 13/01/2025
Mã số TK: FD36H-AOP7-130125



Huỳnh Sơn Hải



AR-24-VD-152185-02-VI / EUVNHC-00296416- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn

Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2410080301

Mã số mẫu : 743-2024-00149121

Mã số Eol :

005-32410-343236

Tên mẫu :

SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

Mã lô: 170924-118B

NSX/HSD: 190924/190325

Tình trạng mẫu :

Mẫu thành phẩm

Ngày nhận mẫu :

08/10/2024

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 14/10/2024

Thời gian thử nghiệm :

09/10/2024 - 14/10/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	ISO 15213-2:2023	<1
2	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ ml	AOAC 975.55	<1
3	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ ml	EVN-R-RD-3-TP-3744 (2024) (Ref. ISO 16266:2006)	<1
4	VD0G7 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	<1
5	VD6XM VD (a) <i>Fecal streptococci</i>	cfu/ ml	CMMEF - tái bản lần thứ 5 2015 (APHA) – Chương 10	<1
6	VD0G4 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	<1
7	VD385 VD (a) Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	<1
8	VD344 VD (a) Coliforms	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	<1

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 24/10/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 24/10/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-24-VD-152185-01/743-2024-00149121, xuất ngày 16/10/2024; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00043288
Mã số kết quả : AR-24-VD-045925-01-VI / EUVNHC-00262662



NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM
Mã lô: 210324-026B
NSX/HSD: 230324/230924
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 02/04/2024
Thời gian thử nghiệm : 04/04/2024 - 05/04/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 10/04/2024
Mã số PO của khách hàng : NA9J240402290
Mã số mẫu Eol : 005-32410-253023

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
2	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
3	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 11/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 11/04/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00043289
Mã số kết quả : AR-24-VD-045926-01-VI / EUVNHC-00262662



NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM
Mã lô: 210324-026B
Mã lô: 210324-026B
NSX/HSD: 230324/230924
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 02/04/2024
Thời gian thử nghiệm : 04/04/2024 - 05/04/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 10/04/2024
Mã số PO của khách hàng : NA9J240402290
Mã số mẫu Eol : 005-32410-253024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD290 VD (a) Sulfur dioxide (SO ₂)	mg/ kg	AOAC 990.28	Không phát hiện (LOD=3)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 11/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 11/04/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00043290
Mã số kết quả : AR-24-VD-045927-01-VI / EUVNHC-00262662



NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM
Mã lô: 210324-026B
NSX/HSD: 230324/230924
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 02/04/2024
Thời gian thử nghiệm : 04/04/2024 - 05/04/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 10/04/2024
Mã số PO của khách hàng : NA9J240402290
Mã số mẫu Eol : 005-32410-253025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
2	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
3	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 11/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 11/04/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



AR-25-VD-014875-01-VI / EUVNHC-00316598- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn

Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2501170771

Mã số mẫu : 743-2025-00012192

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm

Mã lô: 170924-118B

NSX/HSD: 190924/190325

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

17/01/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/01/2025

Thời gian thử nghiệm :

21/01/2025 - 23/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
2	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00043291
Mã số kết quả : AR-24-VD-045928-01-VI / EUVNHC-00262662



NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM
Mã lô: 210324-026B
Mã lô: 210324-026B
NSX/HSD: 230324/230924
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 02/04/2024
Thời gian thử nghiệm : 04/04/2024 - 05/04/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 10/04/2024
Mã số PO của khách hàng : NA9J240402290
Mã số mẫu Eol : 005-32410-253026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD30B VD (a) Natri benzoat	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD2C7 VD (a) Benzoic acid	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 11/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 11/04/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

EUROFINS SẮC KỲ HẢI DANG COMPANY LIMITED

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

Web: www.eurofins.vn

Document number: EVN-P-AR-FO3559

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Phone: (84.28) 7107 7879

Version: 10

Email: VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com

Effective date: 24/05/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00043292
Mã số kết quả : AR-24-VD-045929-01-VI / EUVNHC-00262662



NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM
Mã lô: 210324-026B
NSX/HSD: 230324/230924
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 02/04/2024
Thời gian thử nghiệm : 03/04/2024 - 09/04/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 10/04/2024
Mã số PO của khách hàng : NA9J240402290
Mã số mẫu Eol : 005-32410-253027

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VDA04 VD (a) Định tính GMO: CAMV 35S promoter (35S) (LOD=0.01%)		EVN-R-RD-3-TP-3892 (2019) (Ref. GMOScreen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện
2	VDA04 VD (a) Định tính GMO: Terminator NOS (tiNOS) (LOD=0.01%)		EVN-R-RD-3-TP-3892 (2019) (Ref. GMOScreen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 11/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 11/04/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

EUROFINS SẮC KỲ HẢI DANG COMPANY LIMITED

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

Web: www.eurofins.vn

Document number: EVN-P-AR-FO3559

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Phone: (84.28) 7107 7879

Version: 10

Email: VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com

Effective date: 24/05/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu :	743-2024-00043293	
Mã số kết quả :	AR-24-VD-045930-01-VI / EUVNHC-00262662	

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Tên mẫu :	SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM
	Mã lô: 210324-026B
	NSX/HSD: 230324/230924
Tình trạng mẫu :	Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu :	02/04/2024
Thời gian thử nghiệm :	04/04/2024 - 09/04/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	10/04/2024
Mã số PO của khách hàng :	NA9J240402290
Mã số mẫu Eol :	005-32410-253028

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VDN9M VD (a) Glufosinat-amoni	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.01)
2	VDG3L VD (a) Glyphosate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.003)
3	VD2U9 VD Chlorpyrifos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
4	VD2PV VD 2,4-D	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
5	VD2PP VD (a) Acephat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
6	VD2TE VD (a) Acetamiprid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
7	VD2Q6 VD (a) Aldicarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
8	VD2TG VD (a) Azinphos-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
9	VD2S4 VD (a) Azoxystrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
10	VD2QK VD (a) Bentazon	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
11	VD2T4 VD Benzovindiflupyr	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
12	VD2PR VD (a) Bifenazat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
13	VD2Q7 VD (a) Carbaryl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
14	VD2QD VD (a) Carbendazim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
15	VD2PY VD (a) Carbofuran	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
16	VD2S6 VD (a) Chlorantraniliprole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
17	VD2ST VD Chlordan	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
18	VD2PZ VD (a) Chlorpyrifos-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
19	VD2TD VD (a) Clethodim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
20	VD2PD VD (a) Clothianidin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
21	VD2R8 VD (a) Cycloxydim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
22	VD2UA VD Cyfluthrin and beta-cyfluthrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
23	VD2UB VD Cyhalothrin (bao gồm lambda-cyhalothrin)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
24	VD2Q0 VD (a) Cypermethrins (bao gồm alpha- và zeta - cypermethrin)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
25	VD2Q1 VD (a) Cyproconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
26	VD2RF VD (a) Cyprodinil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
27	VD2SP VD Cyromazin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
28	VD2PE VD (a) Diazinon	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
29	VD2Q2 VD Dicamba	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
30	VD2U4 VD (a) Dichlorvos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
31	VD2Q8 VD (a) Difenconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
32	VD2QL VD (a) Diflubenzuron	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
33	VD2U0 VD dimethenamid-P	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
34	VD2RQ VD (a) Dinotefuran	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
35	VD2QN VD Diquat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)

EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED
[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

Web: www.eurofins.vn

Document number: EVN-P-AR-FO3559

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Phone: (84.28) 7107 7879

Version: 10

Email: VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com

Effective date: 24/05/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
36	VD2QA VD (a) Disulfoton	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
37	VD2QE VD (a) Emamectin, benzoate-	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.002)
38	VD2UR VD Endosulfan	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
39	VD2Q4 VD (a) Ethoprophos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
40	VD2SA VD (a) Fenamidone	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
41	VD2TW VD (a) Fenitrothion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
42	VD2TY VD (a) Fenpropathrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
43	VD2PC VD (a) Fipronil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.002)
44	VD2QQ VD (a) Fludioxonil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
45	VD2SB VD (a) Fluopyram	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
46	VD2Q5 VD (a) Flusilazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
47	VD2QH VD (a) Flutriafol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
48	VD2SC VD Fluxapyroxad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
49	VD2TI VD Haloxyfop	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
50	VD2TN VD (a) Heptachlor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
51	VD2PG VD Imazamox	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
52	VD2SD VD (a) Imazapic	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
53	VD2QR VD (a) Imidacloprid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
54	VD2SV VD (a) Indoxacarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
55	VD2U5 VD (a) Iprodione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
56	VD2P5 VD Isoxaflutole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
57	VD2TM VD (a) Malathion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
58	VD2P3 VD MCPA	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
59	VD2SF VD Mesotrione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
60	VD2QV VD (a) Metalaxyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
61	VD2RS VD (a) Methamidophos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
62	VD2TZ VD (a) Methidathion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
63	VD2SW VD (a) Methiocarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
64	VD2QW VD (a) Methomyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
65	VD2TF VD (a) Methoxyfenozid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
66	VD2QY VD (a) Myclobutanil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
67	VD2PH VD (a) Novaluron	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
68	VD2QU VD Paraquat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
69	VD2PM VD (a) Parathion-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
70	VD2PI VD Penthiopyrad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
71	VD2R0 VD (a) Permethrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
72	VD2R1 VD Phorate	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
73	VD2RC VD (a) Propargit	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
74	VD2R5 VD (a) Propiconazol (Tổng các đồng phân)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
75	VD2T1 VD Prothioconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
76	VD2QC VD (a) Pyraclostrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
77	VD2U6 VD (a) Quintozene	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
78	VD2SJ VD (a) Spinetoram	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
79	VD2SK VD Spinosad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
80	VD2T3 VD Spirotetramate (Tổng)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
81	VD2SL VD Sulfoxafloor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
82	VD2PB VD (a) Tebuconazol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
83	VD2QT VD (a) Tebufenozid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
84	VD2P9 VD (a) Thiacloprid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
85	VD2SM VD (a) Thiamethoxam	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
86	VD2P8 VD (a) Trifloxystrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
87	VD2TK VD (a) Trinexapac-ethyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 11/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 11/04/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sack Ky Hai Dang xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



AR-25-VD-014750-01-VI / EUVNHC-00316598- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY BẮC NINH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2501170771

Mã số mẫu : 743-2025-00012194

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm

Mã lô: 170924-118B

NSX/HSD: 190924/190325

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

17/01/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/01/2025

Thời gian thử nghiệm :

21/01/2025 - 22/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD020 VD (a) Melamine	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5633 (GC-MS)	Không phát hiện (LOD=0.05)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *90* /QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày *21* tháng 3 năm 2025.

V/v bổ sung nhãn mới vào 07 hồ sơ
Tự công bố sản phẩm của Nhà máy
Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi.

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ 07 hồ sơ tự công bố sản phẩm của Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Để thực hiện đúng quy định Nhà nước về công bố sản phẩm, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi bổ sung 12 nhãn mới đính kèm vào các hồ sơ Tự công bố sản phẩm như sau:

TT	Tên sản phẩm	Số Bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm	06NS/QNS/2025	10/02/2025	01
2	Sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường	08NS/QNS/2025	10/02/2025	02
3	Sữa đậu nành Fami nguyên chất	10NS/QNS/2025	10/02/2025	03
4	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị sữa dừa	17NS/QNS/2025	10/02/2025	01
5	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị đường đen	18NS/QNS/2025	10/02/2025	01
6	Sữa đậu nành Fami Green Soy không bổ sung đường	28NS/QNS/2025	20/01/2025	02
7	Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường (**)	29NS/QNS/2025	20/01/2025	02

Công ty cam kết: Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung các nhãn này vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Nơi nhận: *Hehe*

- Như trên;
- NM Sữa VNS, Phòng KCS Cty;
- Lưu: HCVT Cty.



Đính kèm: 12 (mười hai) nhãn sản phẩm.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 338/QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 9 năm 2025.

V/v bổ sung nhãn mới vào 14 hồ sơ
Tự công bố sản phẩm của Nhà máy
Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy.

Kính gửi: Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 - *Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025*;

Do thay đổi địa giới hành chính theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, địa chỉ của Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được cập nhật như sau:

- Địa chỉ cũ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Địa chỉ mới: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

Để đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về công bố sản phẩm, Công ty đã tiến hành cập nhật thông tin địa chỉ mới và bổ sung 22 nhãn mới vào 14 hồ sơ Tự công bố sản phẩm như sau:

TT	Tên sản phẩm	Số Bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm	06NS/QNS/2025	10/02/2025	01
2	Sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường	08NS/QNS/2025	10/02/2025	02
3	Sữa đậu nành Fami nguyên chất	10NS/QNS/2025	10/02/2025	03
4	Sữa đậu nành Fami Canxi	12NS/QNS/2025	20/02/2025	03
5	Sữa đậu nành Fami Canxi ít đường	13NS/QNS/2025	20/02/2025	02
6	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị sữa dừa	17NS/QNS/2025	10/02/2025	01
7	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị đường đen	18NS/QNS/2025	10/02/2025	01

8	Sữa đậu nành Fami Canxi vị cà phê	20NS/QNS/2025	20/02/2025	01
9	Sữa đậu nành Fami Canxi vị phô mai	21NS/QNS/2025	20/02/2025	01
10	Sữa đậu nành Fami Canxi Plus	25NS/QNS/2025	10/03/2025	01
11	Sữa đậu nành Fami Canxi vị Sôcôla	27NS/QNS/2025	20/02/2025	01
12	Sữa đậu nành Fami Green Soy không bổ sung đường	28NS/QNS/2025	20/01/2025	02
13	Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường (**)	29NS/QNS/2025	20/01/2025	02
14	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu xanh gạo đỏ	36NS/QNS/2025	26/03/2025	01

Công ty cam kết: Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung các nhãn này vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Nơi nhận: trên

- Như trên;
- NM Sữa VNS, Phòng KCS Cty;
- Lưu: HCVT Cty.

Đính kèm: 22 (hai mươi hai) nhãn sản phẩm.

TỔNG GIÁM ĐỐC ml



Đỗ Thành Dàng



VI ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

HSD / EXP



100% ĐAM THỰC VẬT



VI ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

GO

VITAMIN

BÉO

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật



100% ĐAM THỰC VẬT

100% ĐAM THỰC VẬT

GO

DINH DƯỠNG KHỎI ĐẦU NGÀY MỚI
BỘT BÉO VITAMIN

Sữa Đậu Nành Fami GO

VI ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

Thực phẩm bổ sung
Thể tích thực: 200 ml

Bảo vệ đồ uống yêu thích của bạn.

Tôi giữ thực phẩm bên trong an toàn khỏi vi khuẩn có hại và các chất gây ô nhiễm, đồng thời vẫn giữ được hết cấu trúc, hương vị và chất lượng sản phẩm. Với nhiều lớp bảo vệ, tôi giúp duy trì chất lượng thực phẩm cho đến ngày hết hạn mà không cần phải giữ lạnh trước khi mở.

Chọn bao bì giấy - giải pháp bảo vệ thực phẩm.

Thành phần: Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước, đường, dầu đậu nành, bột đậu đỏ (0.5%), bột nếp cẩm (0.2%), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, bột sữa dừa, muối ăn, chất ổn định (407, 418, 500%), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).
Sản phẩm có chứa đậu nành, sữa.
(**) Chất bột đường (Carbohydrat).



VI ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

HSD / EXP



GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml

Năng lượng	80 kcal	Vitamin B1	280 mcg
Chất đạm	3.2 g	Vitamin B2	150 mcg
Chất béo	3.2 g	Vitamin B6	200 mcg
Cholesterol	0 mg	Biotin	5 mcg
Carbohydrat	9.3 g	Vitamin D3	42 IU
Đường tổng số	8.5 g	Kẽm	917 mcg
Natri	40 mg		

NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH

- Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên và không dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Nên dùng 2 hộp mỗi ngày.
- Sản phẩm cho 1 lần sử dụng. Bảo quản nơi khô mát.
- HSD: Xem trên hộp. NSC: Ổi thùng trước HSD.
- Thành phần dinh dưỡng có thể bị lệch hoặc có biến thể nhỏ do mất mát chất lượng sản phẩm không thay đổi.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2024 - Ngành Sữa Đậu Nành.

(***) Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 50% giá trị ghi trên nhãn.

Sản phẩm của: NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
Chịu trách nhiệm bán: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, Sơn xuất tại Việt Nam
P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
www.vinasoy.com Hotline 1800 8020
CRSP số: 06NS/DNS/2025

100% ĐAM THỰC VẬT

Tim hiểu thêm



VI ĐẬU ĐỎ NẾP CẨM

DUYỆT



Ký số bởi: Huỳnh Sơn Hải
Ngày ký: 19/07/2025 11:14:47

Hạng mục: Bao bì brik Fami GO AOP9 - Vi đậu đỏ nếp cẩm
Ngày thực hiện: 14/07/2025
Mã số TK: FD36H-AOP9-140725